

**NỘI DUNG ÔN TẬP THI TUYỂN**  
**CHUYÊN KHOA CẤP 1 CHUYÊN NGÀNH NỘI KHOA NĂM 2021**

1. Triệu chứng lâm sàng và đo chức năng hô hấp (hô hấp ký) ở bệnh nhân bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính giai đoạn ổn định.
2. Triệu chứng lâm sàng, X-quang, cấy đàm của viêm phổi thùy do vi khuẩn.
3. Chẩn đoán viêm đường mật túi mật cấp do sỏi.
4. Điều trị và dự phòng xuất huyết tiêu hóa do vỡ giãn tĩnh mạch thực quản.
5. Phác đồ điều trị *Helicobacter pylori*.
6. Chẩn đoán và điều trị viêm gan mỡ không do rượu.
7. Lâm sàng bệnh Gout.
8. Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng viêm cầu thận cấp sau nhiễm khuẩn.
9. Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng và tiêu chuẩn chẩn đoán hội chứng thận hư.
10. Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của suy thận mạn.
11. Hãy trình bày hội chứng kích thích màng não.
12. Hãy nêu cơ chế tăng áp lực nội sọ.
13. Hãy nêu sự khác nhau giữa chèn ép tủy và viêm tủy; Phân biệt tổn thương ngoại biên và trung ương trong liệt mềm.
14. Chẩn đoán bệnh Basedow.
15. Chẩn đoán bệnh đái tháo đường.
16. Chẩn đoán hạ glucose máu.
17. Phác đồ điều trị tăng huyết áp.
18. Chẩn đoán xác định thấp tim.
19. Phác đồ điều trị suy tim cấp và không cấp.
20. Điều trị viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn do liên cầu.
21. Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng bệnh cơ tim giãn.
22. Điều trị cơn cường giáp cấp.
23. Trình bày nguyên nhân và cơ chế bệnh sinh nhồi máu não.
24. Triệu chứng lâm sàng của ung thư phổi nguyên phát.
25. Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của viêm khớp dạng thấp.

*Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2021*

**Trưởng Bộ môn Nội**

(đã ký)

GS.TS Trần Văn Huy

**NỘI DUNG ÔN TẬP THI TUYỂN  
CHUYÊN KHOA CẤP II CHUYÊN NGÀNH NỘI KHOA NĂM 2022**

**Câu 30 phút:**

1. Chẩn đoán viêm phổi thùy.
2. Nguyên nhân gây hội chứng suy hô hấp cấp tiến triển và xử trí (ARDS).
3. Điều trị xuất huyết tiêu hóa do loét dạ dày tá tràng.
4. Kể các phương tiện điều trị bệnh Crohn.
5. Các phương pháp điều trị báng ở bệnh nhân xơ gan.
6. Điều trị thoái hóa khớp.
7. Điều trị suy thận cấp chức năng và thực thể không có chỉ định lọc ngoài thận.
8. Điều trị Hội chứng thận hư.
9. Chẩn đoán các giai đoạn theo Mogensen và chẩn đoán gián biệt bệnh cầu thận đái tháo đường.
10. Chẩn đoán xác định, chẩn đoán giai đoạn và chẩn đoán các yếu tố cấp gây nặng nhanh suy thận mạn.
11. Hãy nêu các triệu chứng lâm sàng và dấu hiệu cận lâm sàng trong tăng áp lực nội sọ.
12. Nêu các xét nghiệm cận lâm sàng và tiêu chuẩn chẩn đoán Hội chứng Guillain Barre
13. Trình bày các giai đoạn bệnh nhược cơ theo Osserman và nguyên nhân gây nhược cơ.
14. Chẩn đoán suy giáp.
15. Chẩn đoán hội chứng Cushing.
16. Điều trị cụ thể tăng huyết áp theo phác đồ cá nhân.
17. Xử trí cơn hen phế quản cấp nặng.
18. Điều trị bệnh cơ tim giãn.
19. Chỉ định và điều trị viêm gan B mạn hoạt động.
20. Tiêu chuẩn chẩn đoán viêm tụy cấp. Điều trị viêm tụy cấp thể phù nề do sỏi mật.
21. Điều trị suy thượng thận.
22. Điều trị nhiễm toan cetone đái tháo đường.

**Câu 45 phút:**

23. Chẩn đoán hội chứng chuyển hóa.
24. Điều trị phù phổi cấp điển hình.
25. Điều trị vữa xơ động mạch.
26. Điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính.
27. Điều trị viêm khớp dạng thấp.
28. Điều trị động kinh bằng thuốc.
29. Điều trị bệnh nhược cơ.
30. Phác đồ chẩn đoán viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn.

*Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2022*

**Trưởng Bộ môn Nội**

(đã ký)

GS.TS Trần Văn Huy

**NỘI DUNG ÔN TẬP THI TUYỂN**  
**CHUYÊN KHOA CẤP 1 NỘI THÀNH KINH NĂM 2021**

1. Hãy trình bày và vẽ hình bán manh, manh  $\frac{1}{4}$ .
2. Hãy trình bày biểu hiện bệnh lý và nguyên nhân gây liệt dây VII ngoại biên và trung ương.
3. Trình bày khám thính lực bằng các nghiệm pháp Schwabach, Rinne, Weber và đánh giá kết quả.
4. Hãy trình bày hội chứng kích thích màng não.
5. Hãy trình bày thay đổi bệnh lý của phản xạ gân xương.
6. Mô tả triệu chứng học liệt nửa người.
7. Chẩn đoán định khu liệt nửa người.
8. Chẩn đoán phân biệt liệt nửa người.
9. Chẩn đoán nguyên nhân liệt nửa người xuất hiện đột ngột.
10. Mô tả triệu chứng và nguyên nhân gây hội chứng tiểu não.
11. Hãy nêu cơ chế tăng áp lực nội sọ.
12. Triệu chứng lâm sàng tăng áp lực nội sọ.
13. Hãy nêu các dấu hiệu cận lâm sàng trong tăng áp lực nội sọ.
14. Điều trị triệu chứng tăng áp lực nội sọ.
15. Hãy nêu sự khác nhau giữa chèn ép tủy và viêm tủy; Phân biệt tổn thương ngoại biên và trung ương trong liệt mềm.
16. Trình bày nguyên nhân và cơ chế bệnh sinh nhồi máu não.
17. Trình bày nguyên nhân, triệu chứng và điều trị xuất huyết nội sọ.
18. Trình bày phân loại, lâm sàng và cận lâm sàng của hội chứng Guillain –Barré.
19. Trình bày phân loại động kinh của Tổ chức Y tế Thế giới năm 1981 và nguyên nhân gây động kinh.
20. Điều trị động kinh bằng thuốc.
21. Chẩn đoán phân biệt trong bệnh Parkinson.
22. Điều trị bệnh Parkinson.
23. Trình bày các giai đoạn bệnh nhược cơ theo Osserman và nguyên nhân gây nhược cơ nặng.
24. Điều trị bệnh nhược cơ.
25. Đánh giá chức năng sống và khám thần kinh trong hôn mê.

*Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2021*

**Trưởng Bộ môn Nội**

(đã ký)

GS.TS Trần Văn Huy

**NỘI DUNG ÔN TẬP THI TUYỂN**  
**CHUYÊN KHOA CẤP II THẦN KINH NĂM 2021**

1. Sinh lí bệnh trạng thái động kinh
2. Triệu chứng trạng thái động kinh có co giật
3. Các yếu tố khởi phát hay nguyên phát gây trạng thái động kinh
4. Điều trị trạng thái động kinh
5. Lâm sàng chèn ép tủy chậm
6. Thể lâm sàng chèn ép tủy chậm
7. Nguyên nhân chèn ép tủy chậm
8. Triệu chứng lâm sàng bệnh Parkinson
9. Chẩn đoán phân biệt bệnh Parkinson
10. Điều trị bệnh Parkinson
11. Phân loại, đặc điểm các yếu tố nguy cơ gây tai biến mạch máu não
12. Thiếu máu cục bộ não thoáng qua
13. Cơ chế bệnh sinh thiếu máu cục bộ não hình thành
14. Chẩn đoán phân biệt tai biến mạch máu não
15. Điều trị nhồi máu não bằng thuốc
16. Triệu chứng các loại xuất huyết não
17. Triệu chứng u thùy trán và thùy thái dương
18. Viêm màng não mủ do phế cầu
19. Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị dựa vào tế bào - sinh hóa DNT
20. Viêm não do herpes simplex
21. Nguyên nhân gây hôn mê và tiên lượng hôn mê
22. Điều trị hôn mê
23. Cơ chế bệnh sinh tăng áp lực nội sọ
24. Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng tăng áp lực nội sọ
25. Điều trị tăng áp lực nội sọ
26. Sinh lý bệnh nhược cơ
27. Nguyên nhân gây nhược cơ nặng
28. Chẩn đoán phân biệt nhược cơ
29. Điều trị triệu chứng nhược cơ
30. Hội chứng Guillain - Barré: Nguyên nhân, đặc điểm giải phẫu bệnh, phân loại, lâm sàng, cận lâm sàng, tiêu chuẩn chẩn đoán

*Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2021*

**Trưởng Bộ môn Nội**

(đã ký)

GS.TS Trần Văn Huy

**NỘI DUNG ÔN TẬP THI TUYỂN CHUYÊN KHOA CẤP II**  
**CHUYÊN NGÀNH THẬN – TIẾT NIỆU NĂM 2021**

1. Chẩn đoán đái máu.
2. Chẩn đoán xác định và chẩn đoán nguyên nhân của protein niệu.
3. Chẩn đoán xác định và điều trị viêm cầu thận cấp.
4. Chẩn đoán và điều trị viêm cầu thận màng nguyên phát.
5. Chẩn đoán và điều trị bệnh Berger (viêm cầu thận do lắng đọng IgA).
6. Chẩn đoán các thể của viêm cầu thận tiến triển nhanh.
7. Chẩn đoán các giai đoạn của bệnh cầu thận đái tháo đường theo Mogensen.
8. Điều trị và dự phòng bệnh cầu thận đái tháo đường.
9. Chẩn đoán và điều trị bệnh cầu thận do Lupus ban đỏ.
10. Chẩn đoán và điều trị cơn đau quặn thận.
11. Chẩn đoán và điều trị sỏi niệu quản.
12. Viêm thận bể thận cấp: chẩn đoán xác định và điều trị.
13. Chẩn đoán và điều trị viêm thận bể thận mạn.
14. Chẩn đoán và điều trị hội chứng thận hư đơn thần nguyên phát.
15. Chẩn đoán và điều trị xơ hóa động mạch thận lạnh tính lan tỏa (do tăng huyết áp nguyên phát).
16. Chẩn đoán và điều trị hẹp động mạch thận.
17. Chẩn đoán thận đa nang.
18. Điều trị các biến chứng thường gặp của bệnh thận đa nang.
19. Cơ chế bệnh sinh của bệnh thận đa nang.
20. Nguyên nhân của suy thận cấp.
21. Các giai đoạn của suy thận cấp: mô tả lâm sàng và cận lâm sàng.
22. Điều trị suy thận cấp thực thể, giai đoạn thiếu vô niệu.
23. Chẩn đoán nguyên nhân của suy thận mạn.
24. Chẩn đoán giai đoạn của bệnh thận mạn (theo Hiệp hội Thận học Hoa kỳ 2012).
25. Điều trị thiếu máu trong suy thận mạn.
26. Điều trị tăng huyết áp trong suy thận mạn.
27. Điều trị thận nhân tạo trong suy thận mạn giai đoạn cuối.
28. Các nhóm thuốc điều trị chống thải ghép trong ghép thận.
29. Phân loại theo cơ chế tác dụng của các loại thuốc lợi tiểu.
30. Điều trị lọc màng bụng liên tục ngoại trú trong suy thận mạn giai đoạn cuối.

*Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2021*

**Trưởng Bộ môn Nội**

(đã ký)

GS.TS Trần Văn Huy

**NỘI DUNG ÔN TẬP THI TUYỂN**  
**CHUYÊN KHOA II CHUYÊN NGÀNH NỘI TIM MẠCH NĂM 2022**

**Câu 30 phút:**

1. Tiêu chuẩn chẩn đoán điện tim dày thất trái.
2. Chẩn đoán cơn đau thắt ngực không ổn định
3. Các giai đoạn hẹp hai lá. Chỉ định nong van hai lá bằng bóng.
4. Điều trị cơn phù phổi cấp điển hình
5. Dấu chứng điện tim của bloc nhĩ thất. Minh họa bằng hình vẽ
6. Siêu âm tim kiểu TM và hai bình diện trong hẹp van hai lá
7. Nguyên tắc điều trị thuyên tắc động mạch phổi, trình bày cách sử dụng Heparin.
8. Điều trị nội khoa cơn đau thắt ngực ổn định
9. Điều trị thông liên nhĩ
10. Chẩn đoán thông liên thất.
11. Chẩn đoán cơn ông động mạch.
12. Chẩn đoán Tứ chứng Fallot.
13. Liệu pháp chống đông: chỉ định và chống chỉ định của Heparine.
14. Nguyên nhân và chẩn đoán xác định viêm màng ngoài tim cấp có dịch
15. Chẩn đoán xác định và chẩn đoán nguyên nhân thấp tim
16. Trình bày điện tim trong rối loạn Kali, Canxi máu và cách xử trí.
17. Chẩn đoán và điều trị ngoại tâm thu thất
18. Trình bày tiêu chuẩn phì đại thất phải trên điện tim
19. Trình bày đặc điểm bloc nhánh phải trên điện tim
20. Chẩn đoán viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn

**Câu 45 phút:**

21. Nguyên tắc điều trị viêm nội tâm mạc nhiễm trùng. Nêu cụ thể phác đồ điều trị viêm nội tâm mạc nhiễm trùng do liên cầu khuẩn và tụ cầu khuẩn.
22. Chẩn đoán và điều trị rung nhĩ.
23. Trình bày phác đồ điều trị nhồi máu cơ tim và các mốc thời gian cần đạt được.
24. Trình bày phác đồ điều trị tăng huyết áp, chỉ định, chống chỉ định của các nhóm thuốc và trị số huyết áp đích.
25. Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng hở van động mạch chủ.
26. Điều trị xơ vữa động mạch
27. Các phương pháp chẩn đoán bệnh động mạch vành
28. Thuốc ức chế men chuyển trong điều trị tăng huyết áp: cơ chế tác dụng, chỉ định và chống chỉ định.
29. Điều trị bệnh cơ tim giãn và một số bệnh cơ tim đặc hiệu
30. Chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt suy mạch vành

*Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2021*

**Trưởng Bộ môn Nội**

(đã ký)

GS.TS Trần Văn Huy

**NỘI DUNG ÔN TẬP THI TUYỂN**  
**CHUYÊN KHOA CẤP II CHUYÊN NGÀNH NỘI NỘI TIẾT NĂM 2022**

- Câu 1: Chẩn đoán và điều trị suy thùy trước tuyến yên  
Câu 2: Chẩn đoán và điều trị đái tháo nhạt  
Câu 3: Chẩn đoán bệnh Basedow  
Câu 4: Điều trị bệnh Basedow  
Câu 5: Chẩn đoán suy giáp  
Câu 6: Điều trị suy giáp  
Câu 7: Phân loại viêm giáp  
Câu 8: Chẩn đoán ung thư giáp  
Câu 9: Điều trị ung thư giáp  
Câu 10: Chẩn đoán và điều trị hạ calci máu  
Câu 11: Chẩn đoán và điều trị hội chứng Cushing  
Câu 12: Chẩn đoán và điều trị tăng Aldosterone  
Câu 13: Chẩn đoán và điều trị suy vỏ thượng thận cấp  
Câu 14: Chẩn đoán và điều trị U tủy thượng thận  
Câu 15: Chẩn đoán và điều trị bệnh béo phì  
Câu 16: Chẩn đoán và điều trị hội chứng chuyển hóa  
Câu 17: Chẩn đoán và điều trị hôn mê hạ glucose máu  
Câu 18: Nguy cơ bệnh tật của béo phì  
Câu 19: Trình bày về các liệu pháp insulin  
Câu 20: Trình bày các thuốc viên điều trị đái tháo đường  
Câu 21: Chẩn đoán và điều trị đái tháo đường thai nghén  
Câu 22: Trình bày bệnh nguyên và phân loại rối loạn lipid máu  
Câu 23: Trình bày các thuốc điều trị tăng cholesterol máu  
Câu 24: Chẩn đoán và điều trị cơn bão giáp  
Câu 25: Chẩn đoán và điều trị hôn mê suy giáp  
Câu 26: Chẩn đoán và điều trị “Nhiễm toan ceton đái tháo đường”  
Câu 27: Chẩn đoán và điều trị Tăng thẩm thấu đái tháo đường  
Câu 28: Trình bày các mức độ hạ glucose máu theo ADA 2020, phân loại hạ glucose máu và Sự điều hòa ngược glucose máu ở người bình thường và bệnh nhân ĐTĐ típ 2.  
Câu 29: Các khuyến cáo mới của ADA 2021 về mục tiêu glucose máu, huyết áp và lipd máu ở bệnh nhân cao tuổi.  
Câu 30: Các đặc điểm lâm sàng gợi ý nguy cơ ung thư của nhân giáp (theo Hiệp hội tuyến giáp Hoa Kỳ ATA 2016, phân loại TIRADS; theo dõi nhân giáp lành tính)

*Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2021*

**Trưởng Bộ môn Nội**

(đã ký)

GS.TS Trần Văn Huy

**NỘI DUNG ÔN TẬP THI TUYỂN**  
**CHUYÊN KHOA CẤP II CHUYÊN NGÀNH NỘI TIÊU HOÁ NĂM 2021**

1. Điều trị viêm đường mật túi mật cấp do sỏi.
2. Chẩn đoán và phân độ nặng viêm tụy cấp.
3. Điều trị viêm tụy cấp thể phù nề
4. Điều trị viêm tụy cấp do tăng Triglyceride
5. Nguyên nhân và chẩn đoán viêm tụy mạn
6. Điều trị viêm tụy mạn
7. Chẩn đoán nhiễm Helicobacter pylori.
8. Điều trị diệt trừ H. pylori: chỉ định, các phương tiện, phác đồ.
9. Chẩn đoán và phân tầng xuất huyết tiêu hoá cao không do vỡ giãn
10. Điều trị cấp cứu xuất huyết tiêu hoá cao không do vỡ giãn
11. Điều trị cấp cứu chảy máu do vỡ giãn tĩnh mạch thực quản do xơ gan.
12. Điều trị dự phòng chảy máu do vỡ giãn tĩnh mạch thực quản.
13. Chẩn đoán và điều trị viêm phúc mạc tự phát trong xơ gan.
14. Báng ở bệnh nhân xơ gan: phân độ, điều trị
15. Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh não gan.
16. Điều trị bệnh não gan rõ
17. Điều trị viêm gan mỡ không do rượu.
18. Điều trị viêm gan C mạn
19. Điều trị viêm gan B mạn
20. Điều trị viêm gan rượu
21. Chẩn đoán ung thư biểu mô tế bào gan.
22. Các xét nghiệm đánh giá chức năng gan.
23. Đánh giá xơ hoá gan không xâm nhập
24. Chẩn đoán bệnh Crohn.
25. Điều trị bệnh Crohn
26. Chẩn đoán bệnh viêm loét đại trực tràng chảy máu.
27. Điều trị viêm loét đại trực tràng chảy máu
28. Chẩn đoán ung thư đại tràng.
29. Triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng của ung thư thực quản.
30. Điều trị trào ngược dạ dày-thực quản

*Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2021*  
**Trưởng Bộ môn Nội**

(đã ký)

GS.TS Trần Văn Huy